

Sự vùng dậy của Ja Thak Wa (1834-1835)

(Nhân ngày kỷ niệm 170 năm của nhà cách mạng Ja Thak Wa)

Pgs. Ts. Po Dharma
(EFEO, Viện Viễn Đông Pháp)

Thay lời tựa: Sự vùng dậy của Ja Thak Wa (1834-1835) là bài khảo luận trích từ tác phẩm *Le Panduranga (Champa). Ses rapports avec le Vietnam (1802-1835)*, xuất bản ở Paris, 1987.

Ja Thak Wa còn gọi Katip Thak Wa, là một tu sĩ Awal gốc Palei Ram (Văn Lâm) đã từng nắm một vai trò quan trọng trong triều đình Champa thời đó. Ông ta là nhân vật xuất thân từ thị tộc *Ja*, (Phạn ngữ: *Jaya*) có nghĩa là «chiến thắng, vinh quang», tức là thị tộc của vua chúa, như Jaya Indravarman, Jaya Harivarman, v.v. Chính vì thế, độc giả không nên nhầm lẫn ngôn từ *Ja* «chiến thắng» là tên thị tộc quý phái của Katip Thak Wa với cụm từ *Ja* «thắng, tụi» mà người Chăm thường dùng hôm nay.

Sau ngày từ trần của Lê Văn Duyệt ở Sài Gòn vào năm 1832, hoàng đế Minh Mệnh ra lệnh xô quân chinh phạt Panduranga-Champa vô cùng dã man trước khi quyết định xóa bỏ vương quốc này trên bản đồ Đông Dương.

Sự diệt vong Champa vào năm 1832 đã đưa nhân dân Champa vào con đường vô cùng thống khổ. Một khi không chịu nổi nữa những tang thương của một dân tộc vong quốc, nhân dân Champa chỉ còn con đường duy nhất là vùng dậy chống lại kẻ xâm lược. Cuộc biến động đầu tiên sau ngày Champa diệt vong là sự vùng dậy vào năm 1833 của Katip Sumat, một nhân vật hồi giáo đã từng cư trú nhiều năm ở Makah (tức là Kelantan, Mã Lai). Trước đoàn quân hùng mạnh của Việt Nam thời đó, phong trào Kakip Sumat bị tan rã vào năm 1834.

Sự vùng dậy của Ja Thak Wa

Sự thất bại của Katip Sumat chỉ là tiếng chuông báo hiệu cho sự ra đời của một phong trào đấu tranh kế tiếp, với một tổ chức quy mô và hiện đại hơn, đó là sự vùng dậy của Katip Thak Wa, người Chăm Bani làng Văn Lâm (Phan Rang), cũng là một nhân vật đã từng giữ nhiều chức vụ quan trọng trong triều đình Panduranga-Champa thời trước.

Sự ra đời phong trào của Ja Thak Wa trên sân khấu chính trị Việt Nam vào một thời điểm rất thuận lợi, đó là thời điểm mà nhân dân Champa vong quốc đang gặp phải bao thống khổ hàng ngày vì sự áp bức của triều đình Huế. Chỉ nghe tiếng gọi đầu tiên của Ja Thak Wa, nhân dân Champa vùng dậy dưới một lá cờ chung, không phân biệt tôn giáo, chủng tộc, địa phương, nhằm giải phóng đất nước Panduranga-Champa, khôi phục lại những gì mà hoàng đế Minh Mệnh đã phá hủy, từ cơ cấu kinh tế, xã hội, lịch sử, văn hóa, v.v. Nhằm tiến đến mục tiêu, Ja Thak Wa đề ra một chiến lược đầu tiên đó là xây dựng lại vào năm Giáp Ngọ (*nathak athaih*, 1834) một cơ cấu giải phóng vững chắc trong những mật khu ở vùng cao nguyên Panduranga (Đồng Nai Thượng) và Kauthara (Nha Trang-Phú Yên).

Phục hưng lại triều đại vua Po Romé

Một khi đã xây dựng mật khu chiến đấu, Ja Thak Wa triệu tập một hội đồng quốc gia để chỉ định Po War Palei, dân tộc Raglai, thuộc làng Cadang, lên làm quốc vương (Po Patrai) của Panduranga thời đó. Po War Palei là anh rể của Po Dhar Kaok (tên Việt là Nguyễn Văn Nguyên), tức là cựu phó vương Panduranga dưới thời vua Po Phaok The (1828-1832). Sau đó, Ja Thak Wa đề nghị tấn phong một người gốc Churu mang chức là Cei Aia Harei (hoàng tử mặt trời) làm hoàng tử kế vị và Ja Yok Ai gốc người Chăm làm Panraong Sa-ai (đại quan quân sự).

Po War Palei gốc Raglai là một nhân vật thuộc thị tộc Po Romé (dân tộc Churu), vị vua đã sáng lập triều đại thứ 6

Sự vùng dậy của Ja Thak Wa

của vương quốc Panduranga kéo dài từ năm 1627 đến ngôi vương cuối cùng là Po Ceng Cei Brei (1783-1786) đã bỏ ngai vàng chạy sang Cao Miên lánh nạn.

Sự phong chức cho một quốc vương lâm thời và cho những quan lại trong thời điểm đó đã chứng minh rằng Ja Thak Wa muốn phục hưng lại Panduranga thành một quốc gia độc lập. Dù rằng các sử liệu tiếng Chăm đã ghi nhận rằng Po War Palei được dân chúng tôn vinh lên làm quốc vương Panduranga thời đó, nhưng triều đình Huế vẫn xem phong trào này chỉ là nhóm phản nghịch đặt dưới quyền chỉ huy của một số nhà lãnh đạo «ngu xuẩn và man rợ sống trong rừng núi (...) với mục đích là cướp bóc tài sản và tấn công người Việt» sống ở vương quốc này.

Chiến lược quân sự của Ja Thak Wa

Để chuẩn bị cho cuộc vùng dậy, Ja Thak Wa đứng ra lãnh đạo toàn bộ guồng máy tổ chức, biến khu vực rừng núi ở phía tây của các tỉnh Phú Yên, Khánh Hòa, Bình Thuận thành một hậu cứ chiến lược. Mặt khác, vị chỉ huy này biết dựa vào hậu thuẫn của dân tộc cao nguyên (Raglai, Churu, Kaho, Stieng...) ở vùng Đồng Nai Thượng, một lực lượng hùng mạnh, lúc nào cũng sẵn sàng chống sự xâm nhập của người Việt vào khu vực của họ kể từ năm 1832. Cũng nhờ sự hiện diện của Po War Palei (gốc Raglai) và vị hoàng tử kế thừa (gốc Churu) trong tổ chức, Ja Thak Wa vận động rất dễ dàng các dân tộc miền núi tham gia vào mặt trận giải phóng của mình. Để mở màn cho cuộc đấu tranh, Ja Thak Wa xua quân lần thứ nhất vào tháng thứ 7 năm Ngọ Champa lịch (*nathak athaih*, 1834) nhằm tấn công cùng một lúc khu vực đồng bằng từ Phú Yên đến Phan Rí.

Chính sách đất đai đỏ lửa của Minh Mệnh

Trước sự vùng dậy này, Minh Mệnh không ngần ngại áp dụng chính sách “đất đai đỏ lửa” để khai trừ quân phiến

Sự vùng dậy của Ja Thak Wa

loạn. Theo tác phẩm *Ariya Gleng Anak* viết vào năm 1835, cuộc tấn công của Minh Mệnh chống lại Ja Thak Wa vào tháng 7 năm Ngọ (nasak athaih, 1834) của lịch Champa là một chiến trường đẫm máu, nơi mà súng đạn và trọng pháo “vang dội như sấm sét rung chuyển trời đất”. Hàng loạt thôn xóm người Chăm thời đó “bị đốt cháy bởi lửa thiêng” để làm thế nào quân nổi loạn phải khiếp vía và thần phục. Thêm vào đó, Minh Mệnh còn trừng trị vô cùng tàn bạo những thành viên của Ja Thak Wa mà sử liệu Việt Nam đã từng nói đến: “tử hình tại chỗ những kẻ phản nghịch và đồng bọn, chặt thân xác họ ra từng khúc, lấy toàn bộ ruột gan họ ra để treo lên các cành cây, nhằm để gây sự hoảng sợ”.

Cũng nhờ áp dụng chính sách “đất đai đỏ lửa” này, quân Minh Mệnh thành công đẩy lui sự vùng dậy lần thứ nhất của Ja Thak Wa. Ngược lại, Ja Thak Wa có quan điểm hoàn toàn khác biệt. Theo ông ta, cuộc thất bại này không phải là vì quân Việt Nam hùng mạnh, nhưng vì dân chúng người Chăm ở đồng bằng không cương quyết đồng loạt nổi dậy như ông ta hy vọng.

Kỷ luật sắt của Ja Thak Wa

Để chuẩn bị cho cuộc tấn công lần thứ hai vào tháng 10 năm Ngọ của Champa lịch (1835), Ja Thak Wa ra lệnh cho chiến sĩ người Churu và Raglai phải thanh trừng đích đáng những người Chăm nào không theo cách mạng vì sợ sự trả thù của Minh Mệnh. Cũng nhờ áp dụng kỷ luật sắt đó, cuộc tấn công quân sự lần thứ hai đã mang lại một thắng lợi lớn lao. Quân cách mạng của Ja Thak Wa làm chủ tình hình vào đầu năm Ất Vị (1835) toàn bộ lãnh thổ Panduranga cũ (huyện An Phước, Hòa Đa, Tuy Tịnh và phủ Bình Thuận).

Đối với triều đình Huế, Panduranga là một khu vực chiến lược quân sự quan trọng. Chính vì thế, hoàng đế Minh Mệnh phải đích thân đứng ra giải quyết chiến tranh này để tái lập lại quyền uy ở miền nam. Chiến lược đầu tiên của

Sự vùng dậy của Ja Thak Wa

Minh Mệnh là trừng trị thích đáng những quan lại Việt Nam bất tài không tìm giải pháp để dập tan sự vùng dậy của Ja Thak Wa ở Panduranga.

Chính sách diệt chủng kinh hoàng

Minh Mệnh cũng ra lệnh cho mỗi quân lính của mình, nếu ai giết được một thành viên của nhóm Ja Thak Wa, họ được thưởng ba quan tiền mang dấu khắc “Phi Long”. Nếu ai giết được một quan chỉ huy của Ja Thak Wa, họ sẽ được một phần thưởng quan trọng hơn nữa. Ngược lại, sử liệu tiếng Chăm còn nói rõ hơn là Minh Mệnh ra lệnh rằng mỗi người lính của triều đình Huế phải chém được ba đầu người Chăm theo phong trào Ja Thak Wa trong một ngày thì họ mới được quyền hưởng lương bổng. Lợi dụng chính sách của Minh Mệnh để có thêm phần thưởng, cư dân Việt tranh đua tàn sát hàng ngàn nhân dân Champa vô tội để đưa vào danh sách là thành viên của Ja Thak Wa hầu được hưởng tiền thưởng này. Đây là một vụ án diệt chủng kinh hoàng chưa từng xảy ra trong lịch sử Đông Nam Á.

Chính sách quật mồ tổ tiên

Ngoài chính sách tiêu diệt dân tộc Champa để có phần thưởng, hoàng đế Minh Mệnh còn giao phó cho quân đội Việt Nam thẳng tay tàn sát, trục xuất, truy nã, tù đầy những người phản nghịch và đồng bọn theo Ja Thak Wa và tranh thủ thời gian để biến dân tộc Champa mất nước thành những người dân nô lệ. Họ thiêu đốt các làng mạc người Chăm, vơ quét gia sản của họ, quật mồ tổ tiên (kut) của họ, đập phá nơi thờ phượng của các nhân vật lịch sử Panduranga thời trước như Po Klaong Haluw (1567-1591 hay là 1579-1603), Po Saong Nyung Ceng (1799-1822) và thiêu đốt cả đền tháp Champa, như đền Po Romé.

Hết quật mồ mã vua chúa Champa, hoàng đế Minh Mệnh quyết định thay hẳn bộ mặt bản đồ dân cư ở

Panduranga. Để ngăn chặn sự vùng dậy có thể xảy ra trong tương lai, Minh Mệnh ra lệnh các thôn làng Chăm phải dời đi nơi khác, xen kẽ với làng mạc người Việt để họ không còn cơ hội tụ họp vùng dậy nữa. Kể từ đó, địa bàn truyền thống của cư dân người Chăm ở Panduranga không còn nữa. Sự mất tích trên bản đồ của tất cả làng Chăm nằm sát bờ biển là một bằng chứng cụ thể. Thể chế định cư trà trộn giữa dân Chăm và Kinh ở vùng Phan Rang và Phan Rí đã giải thích cho sự sụp đổ toàn diện cơ cấu văn hóa và xã hội của người Chăm, vì họ không còn là chủ nhân trên mảnh đất của tổ tiên họ nữa.

Dựa vào thế lực của triều đình Huế, các cư dân Việt Nam tung hoành cư xử như họ là chủ nhân của xứ sở Panduranga này. Lợi dụng sự chuyển cư của người Chăm đi nơi khác để phù hợp với chính sách mà Minh Mệnh đã đưa ra, cư dân Việt Nam xung phong xâm chiếm những đất đai màu mỡ và chỉ để lại cho người Chăm những khu vực khô cằn để rồi nông dân này phải chịu bao đói khổ triền miên.

Cuối cùng, Minh Mệnh cấm tất cả sự liên hệ giữa dân chúng Chăm ở đồng bằng và anh em Champa sống ở khu vực cao nguyên tức là Churu, Raglai, Kaho, v.v. Chính sách này có thể giúp chính quyền Minh Mệnh kiểm soát hay ngăn chặn những mạng lưới trao đổi giữa Chăm và dân tộc sống ở vùng Đồng Nai Thượng, mà Minh Mệnh xem họ là những thành viên trung thành nhất với Ja Thak Wa.

Chiến tranh tâm lý

Một khi đã nhận diện sự sa lầy của quân đội Việt Nam ở Panduranga, Minh Mệnh nghĩ rằng chỉ có chiến lược chính trị là giải pháp hay nhất để đưa quần chúng Champa ly khai với nhóm phản động của Ja Thak Wa. Thế là triều đình Huế bắt đầu vuốt ve nhân dân Champa và kêu gọi họ là nên từ bỏ mọi sự nghi kỵ đối với chính quyền Việt Nam và nên đặt lại niềm tin với triều đình Huế.

Sự vùng dậy của Ja Thak Wa

Ngoài chính sách chiêu hồi quân chúng, Minh Mệnh còn tìm cách chinh phục những nhân vật gốc Chăm có uy tín ở Panduranga để theo phe mình. Một trong những nhân vật mà Minh Mệnh muốn thu phục đó là bà chị của ông Dhar Kaok (cựu phó vương Panduranga 1828-1832), tức là vợ của Po War Palei. Một nhân vật khác mà Minh Mệnh cũng tìm cách thu phục là Po Phaok The, cựu quốc vương Panduranga (1828-1832). Minh Mệnh đề nghị thăng tặng cho cựu quốc vương này chức Diên Ân Bá (bá tước Diên Ân), nhưng huy hiệu này không bao giờ đến tay ông ta. Vì rằng, vào tháng 6 năm Ất Vị (1835), cựu quốc vương Po Phaok The bị triều đình Huế kết tội tử hình với hình phạt “lăng trì” (chết từ từ) vì đã tham gia phong trào Ja Thak Wa.

Mặc dù Minh Mệnh đã áp dụng chủ thuyết “Đất Đai Đỏ Lửa”, nhưng trận chiến đẫm máu giữa đoàn quân của Ja Thak Wa và quân Việt Nam vẫn còn diễn biến trên chiến trường ở Panduranga cho đến tháng thứ 4 năm Ất Vị (1835), năm đánh dấu cho sự tử trận của Po War Palei (tiếng Việt là La Bôn Vương) và Ja Thak Wa (tiếng Việt gọi là Điền Sư) ở chiến trường gần thôn Hữu Đức-Văn Lâm, Phan Rang. Mặc dù đã tử trận, triều đình Huế còn ra lệnh chặt lấy đầu của nhà lãnh đạo Ja Thak Wa để trưng bày cho quân chúng xem.

Sự tử trận của Ja Thak Wa vào tháng thứ 4 năm Ất Vị (1835) đã đưa dân tộc Champa vào một trang sử mới, những trang sử của một dân tộc không vua chúa, không quân đội và cũng không chính quyền. Sự tử trận của Ja Thak Wa vào tháng thứ 4 năm Ất Vị (1835) cũng là điểm mốc của sự thay tên đổi chúa ở Panduranga thời đó. Dân tộc Champa không còn là nhân dân của vương quốc Champa nữa, mà là công dân Việt Nam, một loại công dân ngoại lệ, vì họ không có quyền gì trên đất đai họ nữa ngay cả tính mệnh của họ.

Trong suốt 17 thế kỷ, hàng trăm ngàn chiến sĩ Champa đã hy sinh bao mồ hôi nước mắt, bao công lao và xương máu không phải để thống trị dân tộc khác, mà là để bảo tồn

Sự vùng dậy của Ja Thak Wa

một chút quyền vô cùng nhỏ nhoi, đó là quyền được sống của một con người trong lãnh thổ truyền thống Champa của họ. Ja Thak Wa là một trong những chiến sĩ Champa này.

Ja Thak Wa đã hi sinh trên bãi chiến trường vào tháng thứ 4 năm Ất Vị (1835), nhưng tên tuổi và linh hồn của Ja Thak Wa vẫn còn sống, sống mãi trong tư duy của bất cứ người Champa nào còn nhận diện mình là kẻ vong quốc nhưng không bao giờ chấp nhận vong thân.